

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2021/HS - ST
Ngày 19 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Lò Thị Thanh Bình

Bà: Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dàn - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Trần Hồng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 202/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lù Văn Qu. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1992

Tại: Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản P, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lù Văn D và con bà: Quàng Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giam từ ngày 02/4/2021. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại:

1. Bà Lò Thị L. Sinh năm 1960

Nơi cư trú: Bản Ten B, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 25/6/2020 đến ngày 02/7/2020, Lù Văn Qu đã 05 lần lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bà Lò Thị L bán lấy tiền chi tiêu cá nhân cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 08 giờ ngày 25/6/2020, Lù Văn Qu đi bộ từ nhà men theo bờ suối đến khu vực chăn nuôi chuồng gà, vịt của gia đình bà Lò Thị L, sau khi quan sát thấy khu vực chăn nuôi của gia đình bà L có hàng rào chắn bằng che và phủ bạt bên ngoài, bên trong có nhiều gà đang nuôi nhốt, nhà bà L không có ai ở nhà nên Qu nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Qu nhặt một chiếc bao xác rắn rồi dùng tay vén bạt và kéo hàng tre tạo thành lỗ hổng để chui vào bên trong, Qu đến khu vực chuồng gà thấy cửa không khóa nên đã dùng tay bắt 06 con gà, trong đó có 02 con có trọng lượng 0,8 kg/01 con, 04 con có trọng lượng 0,4 kg/ 01 con. Tổng trị giá tài sản là 384.000 đồng. Qu cho toàn bộ số gà vào bao rồi theo lối cũ đi ra ngoài sau đó đem bán toàn bộ số gà cho một phụ nữ tên Dung thu được số tiền 180.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 05 giờ ngày 26/6/2020, Qu tiếp tục đi theo lối cũ vào khu chuồng gà nhà bà L, rồi lén lút thực hiện hành vi bắt 10 con gà gồm: 03 con gà có trọng lượng 0,8 kg/con, 07 con gà có trọng lượng 0,5 kg/con, trị giá: 708.000 đồng, Qu cho toàn bộ gà vào bao nhặt ở ven suối trước đó rồi theo lối cũ ra ngoài. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Qu tiếp tục bán gà cho bà Dung (là người mua gà của Qu vào ngày 25/6/2020), thu được 290.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 21 giờ ngày 27/6/2020, Qu đi theo lối cũ vào khu chuồng gà nhà bà L, rồi lén lút thực hiện hành vi bắt 02 con gà gồm 01 con gà có khối lượng 01 kg và 01 con gà có khối lượng 02 kg, trị giá: 360.000 đồng; Qu cho toàn bộ gà vào bao nhặt ở ven suối trước đó, rồi theo lối cũ ra ngoài. Vào khoảng 22 giờ cùng ngày, Qu đem bán gà cho người phụ nữ khoảng 30 tuổi tại khu vực chợ C4, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, được số tiền 195.000 đồng.

Lần 4: Khoảng 14 giờ ngày 29/6/2020, Qu đi theo lối cũ vào khu chuồng gà nhà bà L, rồi lén lút thực hiện hành vi bắt 05 con gà có khối lượng 0,8 kg/con, trị giá: 480.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Qu bán toàn bộ gà cho bà Dung (là người mua gà của Qu vào ngày 25 và 26/6/2020), thu được 150.000 đồng.

Lần 5: Khoảng 22 giờ ngày 02/7/2020, Qu tiếp tục đi theo lối cũ đến nhà bà L thì thấy vị trí Qu vào trộm cắp đã được gia đình bà L rào kín lại. Lúc này, Qu đi đến chỗ mép rào lưới B40 của khu chăn nuôi rồi dùng hai tay kéo tại mép rào để tạo thành lỗ hổng rồi chui vào trong, sau đó Qu lén lút đi đến khu chuồng gà, thấy cửa chuồng không khóa mà chỉ buộc dây thép nên Qu đã dùng hai tay tháo dây thép ra, rồi vào chuồng gà và thực hiện hành vi bắt 07 con gà gồm: 03 con gà khối

lượng 0,8 kg/con; 04 con gà khối lượng 0,5 kg/con, trị giá: 528.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Qu đem bán cho người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang đi ở đường khu vực chợ C17, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, được số tiền 250.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL - ĐGTS ngày 31/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Điện Biên kết luận: 30 con gà có tổng khối lượng 20,5kg có giá trị là $20,5\text{kg} \times 120 \text{ đồng/kg} = 2.460.000 \text{ đồng}$.

Tại bản Cáo trạng số 148/CT-VKSDB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lù Văn Qu về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173/BLHS.

Bị hại bà Lò Thị L đã có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị: Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận được số tiền 500.000 đồng do bị cáo bồi thường. Số tiền còn lại 1.960.000 đồng bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nữa và cũng không yêu cầu sung ngân sách nhà nước. Về trách nhiệm hình sự, bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lù Văn Qu từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Chấp nhận việc bà Lò Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.960.000 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bằng việc lợi dụng vào sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu. Trong thời gian từ ngày 25/6/2020 đến ngày 02/7/2020, bị cáo Lù Văn Qu đã 05 lần có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là con gà của gia đình bà Lò Thị L. Lần thứ nhất bị cáo chiếm đoạt 06 con gà có trị giá tài sản là 384.000 đồng; Lần 2, bị cáo chiếm đoạt 10 con gà trị giá: 708.000 đồng; Lần 3, bị cáo chiếm đoạt 02 con gà trị giá: 360.000 đồng; lần 4, bị cáo chiếm đoạt 05 con gà trị giá: 480.000 đồng; lần 5, bị cáo chiếm đoạt 07 con gà trị giá: 528.000 đồng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai, do số lượng gà nhà bà L nhiều, bị cáo sợ bà L phát hiện và cũng không thể tiêu thụ được nhiều gà

trong 1 lần được, nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp thành nhiều lần để dễ dàng tiêu thụ.

Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định, do điều kiện hoàn cảnh khách quan nên việc bị cáo thực hiện hành vi trộm phải thực hiện nhiều lần cho nên giá trị tài sản bị xâm phạm mỗi lần đều dưới 2.000.000 đồng và không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173/BLHS. Tuy nhiên tổng giá trị tài sản của các lần bị xâm phạm là 2.460.000 đồng thì hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội, đồng thời trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về năng lực trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, học hết lớp 9 thì nghỉ học. Ngày 27/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bản án trên bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo được coi là chưa có tiền án.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 1.960.000 đồng và không yêu cầu sung ngân sách Nhà nước. Vì vậy HĐXX chấp nhận đề nghị sự tự nguyện của bị hại.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các vấn đề khác: Bị cáo khai đã bán số gà do bị cáo trộm cắp cho một người phụ nữ tên là Dung, nhà ở chợ C4, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Qua xác minh tại UBND phường Nam Thanh, xác định có Phạm Thị Dung, sinh năm 1964, trú tại tổ 7, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Quá trình điều tra, không đủ cơ sở kết luận Dung là người đã mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập việc xử lý trong vụ án.

Ngoài ra, bị cáo khai nhận còn bán gà do bị cáo trộm cắp cho một người phụ nữ khoảng hơn 30 tuổi và một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn Qu phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".
2. Xử phạt bị cáo Lù Văn Qu 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam (Ngày 02/4/2021)
3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/7/2021). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án; trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Bộ phận HSNV CA H. Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- T.H.A HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

